

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON T
TỈNH KON T**

Số: 19/2019/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kon T, ngày 28 tháng 03 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 19/2019/TLST-DS ngày 08-01-2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: Số 130 Phan Đăng L, phường 3, Quận Phú N, thành phố Hồ Chí M.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Đặng Thị Việt Q- Nhân viên Ngân hàng TMCP Đ- chi nhánh Kon T (Văn bản uỷ quyền số 75/QĐ.DAB.KTM ngày 10/12/2018)

Địa chỉ: Số 421 Trần P, thành phố Kon T, tỉnh Kon T.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Tổ 7, Phường Quang T, thành phố Kon T, tỉnh Kon T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Xuân H trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền 6.329.000 đồng. Trong đó nợ gốc là: 5.105.000 đồng; tiền lãi trong hạn là: 245.000 đồng ; tiền lãi quá hạn là : 979.000 đồng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nợ mà ông Nguyễn Xuân H không thi hành đủ khoản tiền nợ nói trên thì ông Nguyễn Xuân H còn phải chịu lãi suất phát sinh theo hợp đồng đã ký giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và ông Nguyễn Xuân H.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, Điều 18, khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Ông Nguyễn Xuân H phải chịu 158.225 đồng (*Một trăm năm mươi tám nghìn hai trăm hai mươi lăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0000045 ngày 04-01-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon T.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Kon T.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lý Trọng Nguyên